

**CHUYÊN ĐỀ**  
**ĐÀO NGỮ - INVERSIONS**

**A. LÍ THUYẾT**

Đảo ngữ là hình thức đảo ngược vị trí thông thường của chủ từ và động từ trong một câu, được dùng để nhấn mạnh một thành phần hay ý nào đó trong câu.

**Các dạng đảo ngữ:**

STT	Các dạng đảo ngữ	Công thức	Ví dụ
1	Các cụm từ có NO	<b>No/Not + N + Trợ động từ + S + Động từ</b>	<b>Not</b> a tear did she shed when the story ended in a tragedy.
		At no time = Never = Under/In no circumstances (không bao giờ)	<b>At no time</b> did he suspect that his girlfriend was an enemy spy.
		<b>By no means</b> (hoàn toàn không)	<b>By no means</b> is she poor. She only pretends to be.
		<b>For no reason</b> (không vì lí do gì)	<b>For no reason</b> will we surrender.
		<b>In no way</b> (không sao có thể)	<b>In no way</b> could I believe in a ridiculous story.
		<b>On no condition = On no account + Trợ động từ + S + Động từ</b> (dù bất cứ lí do gì cũng không)	<b>On no account</b> should you be late for the exam.
		<b>No longer</b> (không còn nữa)	<b>No longer</b> does he make mistakes.
2	Đảo ngữ với các trạng từ phủ định	No where + Trợ động từ + S + Động từ (không nơi nào, không ở đâu)	<b>No where</b> can the keys be found.
		Never, Rarely, Seldom, Little, Hardly, Scarcely, Barely,...	<b>Little</b> did he know the truth. <b>Never</b> in my life have I been in such an embarrassing situation.
3	Đảo ngữ với <b>ONLY</b>	<b>Only after + S + V + Trợ động từ + S + V</b> (chỉ sau khi)	<b>Only after</b> I had left home did I realize how important my family played a role in my life.
		<b>Only after + N + Trợ động từ + S + V</b> (chỉ sau khi)	<b>Only after</b> his father's retirement did he take over the company.
		<b>Only by + V-ing + Trợ động từ + S + V</b> (chỉ bằng cách)	<b>Only by</b> studying hard can you pass the exam.
		<b>Only if + S + V + Trợ động từ + S + V</b> (chỉ nếu)	<b>Only if</b> you promise to keep secret will I tell you about it.

		<b>Only when</b> + S + V + Trợ động từ + S + V (chi khi) <b>Only with</b> + N + trợ động từ + S + V (chi với) <b>Only once/ Only later/ Only in this way/ Only then</b> + Trợ động từ + Chủ ngữ + Động từ	<b>Only when</b> you grow up can you understand this matter. <b>Only with</b> your help can we manage. <b>Only once</b> have I met her. <b>Only later</b> did I realize I was wrong.
4	<b>Hardly</b> <b>No sooner</b>	<b>Hardly/barely/scarcely</b> + had + S + Vp2 + <b>when</b> + S + V (quá khứ đơn) = <b>No sooner</b> + had + S + Vp2+ than + S + V (quá khứ đơn) (Ngay khi/vừa mới... thì)	<b>Hardly</b> had I gone to bed when the telephone rang. = <b>No sooner</b> had I gone to bed than the telephone rang.
5	<b>Not only ... but also</b>	<b>Not only</b> + Trợ động từ + Chủ ngữ + Động từ + <b>but also</b> + Chủ ngữ + Động từ (không những... mà còn)	<b>Not only</b> does she sing beautifully but also she learns well.
6	<b>So/Such ... that</b>	<b>So</b> + Tính từ + V + chủ ngữ + that + clause <b>Such</b> + be + N + that + clause/ N + be + such + that + clause (quá... đến nỗi mà)	<b>So</b> beautiful is she that many boys run after her. Her anger was such that she broke the vase. = <b>Such</b> was her anger that she broke the vase.
7	<b>Not until/ Not till</b>	<b>Not until/till</b> + Time/Time clause + Trợ động từ + Chủ ngữ + Động từ (mãi đến khi)	<b>Not until/till</b> midnight did he come home. <b>Not until/till</b> I was 8 did I know how to ride a bike.
8	<b>Neither</b>	<b>Neither</b> + Trợ động từ + Chủ ngữ + Động từ	<b>Neither</b> is there excitement nor entertainment in this small town.
9	<b>Đảo ngữ với câu điều kiện</b>	<b>Câu điều kiện loại 1:</b> Should + S+V, V + O /S + will, can... + V	<b>Should</b> he come, please tell him to see me.
		<b>Câu điều kiện loại 2:</b> Were + S + (to V) + ..., S + would/could + V	<b>Were</b> I you, I would apply for that job. Were I to have enough money, I would buy that car.
		<b>Câu điều kiện loại 3:</b> Had + S + Vp2, S + would/could + have + Vp2	<b>Had</b> the car in the front not stopped so suddenly, the accidents wouldn't have happened.
10	<b>Although</b>	Although/even though/though + S + V, S +V = <b>Much as</b> + S + V, S + V = No matter what + S + V, S + V hoặc No matter how + adj/adv + S + V, S + V	Although the exercise is difficult, the boys can solve it. = <b>Much as</b> the exercise is difficult, the boys can solve it. = <b>No matter</b> how difficult the exercise

		= However + adj/adv + S + V = Adj/adv + as/though + S + V, S + V	is, the boys can solve it. = <b>However</b> difficult the exercise is, the boys can solve it. = Difficult <b>as</b> the exercise is, the boys can solve it.
11	<b>NOR</b>	<b>Nor</b> + Trợ động từ + Chủ ngữ + Động từ	He doesn't smoke, nor does he drink.
12	Đảo ngữ có SO/ NEITHER	<b>So/Neither</b> + Trợ động từ + Chủ ngữ	I can't sing well, neither can my sister. He loves football, so do I.
13	Đảo ngữ với các trạng từ chỉ <b>phương hướng/ nơi chốn</b>	<b>Adv of place</b> + V + S	<b>Near</b> my house is a bus stop.
14	Đảo ngữ với <b>cụm phân từ</b>	<b>Cụm phân từ</b> (V-ing/Vp2) + V + S	<b>Situated</b> in the central mountains of Alaska is a peak named Denali. <b>Coming</b> first in the race was my sister.

## B. BÀI TẬP ÁP DỤNG

### Exercise 1: Viết lại câu sử dụng hình thức đảo ngữ

1. There is a temple on the top of the hill.  
→ On the.....
2. The flies are on the book.  
→ On the book.....
3. Lombard Street is found in San Francisco.  
→ Found .....
4. A man with a gun stood in the doorway.  
→ In the doorway .....
5. Although she is young, she knows a great deal.  
→ Young as .....
6. Although he studies hard, he makes little progress.  
→ Hard as .....
7. If you were a fish, the cat would eat you.  
→ Were.....
8. If your father had known this, he would have given you advice.  
→ Had.....
9. If you should need my help, phone me at once.  
→ Should .....
10. I've never been more insulted.  
→ Never.....
11. I've never been more insulted.  
→ Never.....
12. He seldom sees anything strange.  
→ Seldom .....
13. She rarely saw him looking so miserable.  
→ Rarely.....

14. She rarely saw him looking so miserable.  
→ Rarely.....

15. The man can hardly walk without a stick.  
→ Hardly .....

16. She scarcely phones us after 9.00 p.m.  
→ Scarcely.....

17. He not only studies well, but also he sings perfectly.  
→ Not only .....

18. She is not only rich, but she is also beautiful.  
→ Not only .....

19. He didn't say a word.  
→ Not .....

20. He didn't give me a penny.  
→ No.....

21. They little realized that Ted was a secret agent.  
→ Little.....

22. I can't find my passport anywhere.  
→ Nowhere.....

